TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày 31-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Âu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mơ

2. Bà Hứa Thị Nhị

-***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Việt Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2017/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2017/QĐST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Huy H (tên gọi khác: Nguyễn Phi H), sinh năm 1982, tại Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 02/12; con ông Nguyễn Huy T và bà Nguyễn Thị Kim H (đều đã chết); Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: không;

Tiền án: 06 tiền án.

Ngày 03/11/1999 bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 06/12/2000 bị TAND huyện Krông Búk cũ (nay là TAND thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk) xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về

tội "Vi phạm các quy định quản lý bảo vệ rừng"; Ngày 18/01/2001 bị TAND thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 48 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 26/6/2001 bị TAND tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù về tội "Trốn khỏi nơi giam"; Ngày 05/6/2009 bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 21/9/2012 bị TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, xử phạt 03 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/3/2017, bị TAND tỉnh Đăk Nông xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 05 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo đang chấp hành án-có mặt.

Bị hại:

- Ông Phạm Trung H, sinh năm 1974 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1978-đều có mặt.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ1, tỉnh Đăk Nông

- Bà H'S, sinh năm 1972-có mặt

Trú tại: Thôn Bon R'Long, xã Đ3, huyện Đ1, tỉnh Đăk Nông

- Ông Bạch Hưng T-vắng mặt.

Trú tại: Thôn T1, xã T, huyện Đ1, tỉnh Đăk Nông

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Nam N-vắng mặt

Trú tại: Thôn 3 E29, xã Đ3, huyện Đ1, tỉnh Đăk Nông

- Chị Lê Thị H-vắng mặt

Trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/12/2015, do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Huy H nảy sinh ý định lên huyện Đ1 để trộm cắp tài sản. Hùng đón xe đi đến khu vực ngã ba Đồn 8 thuộc xã T, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông thì xuống xe. Khi đi qua nhà anh Phạm Trung H, sinh năm 1971, trú tại Thôn T, xã T, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông, quan sát thấy cổng nhà anh Phạm Trung H khóa cửa nên Nguyễn Huy H đi ra phía sau nhà anh Phạm Trung H theo đường bên hông nhà, dùng tay cho qua khe hở dưới mặt đất của cánh cửa sau nhà mở chốt cửa ở bên trong rồi đi vào. Sau khi vào trong nhà, Nguyễn Huy H tiếp tục mở cửa đi vào phòng khách, quan sát thấy phòng khách nhà anh Phạm Trung H có 01 máy camera ở góc tường, Nguyễn Huy H đứng lên ghế rồi bẻ đầu máy quay camera lên trần nhà mục đích là để camera không ghi được hình ảnh của mình. Nguyễn Huy H đi vào phòng ngủ thứ hai (tính từ phòng khách xuống) tìm kiếm tài sản nhưng không thấy nên tiếp tục đi vào phòng ngủ thứ nhất (tính từ phòng khách xuống) thì phát hiện thấy 01 dàn máy vi tính, Nguyễn Huy

H tìm kiếm trong tủ gần đó nhưng không thấy tài sản có giá trị, quan sát xung quanh, Nguyễn Huy H thấy có 01 két sắt nên đi xuống nhà kho lấy 01 xà beng dài 117cm, đường kính 03cm, mục đích là để phá két. Nguyễn Huy H dùng xà beng phá được két sắt ra thì thấy bên trong có tiền nên lấy các cọc tiền mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng, 50.000 đồng, một số tiền rách có mệnh giá 200.000 đồng và 500.000 đồng, cho vào túi quần bên trái. Nguyễn Huy H tiếp tục dùng xà beng phá chiếc hộp hình chữ nhật trong két sắt lấy 01 sợi dây chuyền vàng 9999, loại dây mắt xích không có mặt dây chuyền; 01 vòng đeo tay bằng vàng 9999 loại dây mắt xích, tại móc khóa vòng đeo tay có một mặt hình trái tim bằng vàng; 01 nhẫn đeo tay vàng 9999, tại mặt nhẫn có đúc 01 bông hoa mai bằng vàng 9999; 01 đôi bông tai vàng Sài Gòn loại bông tai thẳng, tại mặt trước của đôi bông tai có hình bán nguyệt, cho vào túi quần đựng tiền. Nguyễn Huy H đi ra ngoài theo lối cũ, quan sát thấy nhà kho có 01 con chim nhồng, Nguyễn Huy H bắt con chim nhồng mang về nhưng sau đó bị bay mất. Nguyễn Huy H mang số vàng trên bán tại cửa hàng vàng bạc của chị Lê Thị H, sinh năm 1972, trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, được số tiền 12.000.000 đồng rồi về phòng trọ. Nguyễn Huy H đếm số tiền chiếm đoạt được gồm 9.000.000 đồng và 3.000.000 đồng tiền rách. Số tiền 9.000.000 đồng Nguyễn Huy H tiêu xài cá nhân hết, đối với số tiền rách Nguyễn Huy H ném vào túi rác bên lề đường trước nhà, hiện đã bị mất.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/8/2016, Nguyễn Huy H tiếp tục chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Taurus BKS: 48H1- 3898 tại khu vực Hồ Tây thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, rồi sử dụng chiếc xe mô tô này chạy xe về huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông mục đích để đột nhập vào những nhà dân bên đường để chiếm đoạt tài sản. Nguyễn Huy H điều khiển xe đến Ngã ba đồn 8 rồi đi theo đường Quốc lộ 14C, khi đi qua nhà anh Bạch Hưng T, sinh năm 1991, trú tại: Thôn T1, xã T, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông, thì quan sát thấy trước sân nhà anh Bạch Hưng T đang dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Exciter BKS: 62P1- 154.43, thấy xe còn mới, có giá trị nên Nguyễn Huy H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này. Nguyễn Huy H dựng xe mô tô Taurus BKS: 48H1- 3898 trên đường gần nhà anh Bạch Hưng T rồi đi bộ vào sân, khi thấy chiếc xe mô tô đang cắm chìa khóa trên ổ khóa điện thì Nguyễn Huy H dắt xe ra ngoài, khi gần ra đường thì anh Bạch Hưng T phát hiện, tri hô nên Nguyễn Huy H bỏ chạy và thoát được. Sau đó, Nguyễn Huy H đi về phía ngã ba Rừng Lạnh thuộc xã N, huyện Đ1, rồi đi theo đường tỉnh lộ 682 đi về xã Đ3, huyện Đ1. Khi đi đến trạm y tế xã Đ3, Nguyễn Huy H quan sát thấy có 01 chiếc xe mô tô hiệu Lipan BKS: 48AF- 000.18 của chị H'S, sinh năm 1978 (chiếc xe này chị S mượn của anh Hoàng Nam N), để ngang với dãy phòng. Nguyễn Huy H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe này nên đợi đến đêm rồi bí mật lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Lipan BKS: 48AF- 000.18. Sau đó, Nguyễn Huy H điều khiển chiếc xe này đến khu du lịch B thuộc huyện B, tỉnh Đắk Lắk, bán cho 01 người tên T với giá 2.000.000 đồng. Số tiền bán xe được Nguyễn Huy H đã tiêu xài cá nhân hết sau đó Nguyễn Huy H tiếp tục đến địa bàn huyện C,

tỉnh Đắk Nông chiếm đoạt tài sản thì bị phát hiện và bắt giữ. Tại đây Nguyễn Huy H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song ngày 16 tháng 11 năm 2016 kết luận: giá trị còn lại của chiếc xe mô tô hiệu Exciter, màu xanh, BKS: 62P1- 154.43, số máy: 55P1-042066, số khung: 55P10BY042066, là: **23.100.000 đồng**; giá trị của các tài sản khác do không xác định được số lượng, chủng loại, chất lượng còn lại nên Hội đồng định giá không thể xác định được giá trị thiệt hại.

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song ngày 15 tháng 2 năm 2017 kết luận: giá trị thành tiền của chiếc xemô tô hiệu LIPAN màu xanh, đen, BKS: 48AF- 000.18, số máy: MBL1SE001400, số khung: B6UME1001400 là: **12.800.000 đồng**; đối với 01 con chim nhồng, lông màu đen, nuôi từ năm 2013, do không xác định được chủng loại, nên không thể xác định được giá trị thành tiền .

Tại bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Song ngày 04/4/2017 kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng Sài Gòn trọng lượng 5,5 chỉ, loại dây mắt xích có mặt đá hình bầu dục, màu đen viền vàng bên ngoài có giá **12.000.000 đồng**; 01 sợi dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 06 chỉ, loại dây mắt xích, không có mặt dây chuyền có giá **20.000.000 đồng**; 01 vòng đeo tay bằng vàng 9999 loại dây mắc xích trọng lượng 5,5 chỉ, tại móc khóa vòng đeo tay có một mặt hình trái tim bằng vàng 9999 có giá **17.000.000 đồng**; 01 nhẫn đeo tay vàng 9999 trọng lượng 2,5 chỉ, tại mặt nhẫn có đúc 01 bông hoa mai bằng vàng 9999 có giá **7.000.000 đồng**; 01 đôi bông tai vàng Sài Gòn loại bông tai thẳng, tại mặt trước của đôi bông tai có hình bán nguyệt có giá **3.500.000 đồng**; 01 con chim nhồng, lông màu đen và 01 két sắt hiệu Japan, trọng lượng 160kg loại 03 số, không định giá được. Tổng số tiền định giá được là **59.500.000 đồng.**

Tại Bản cáo trạng số 28/CTr - VKS ngày 15 tháng 5 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện VKS nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huy H về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138 BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 BLHS-xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 05 năm đến 06 năm tù. Áp dụng Điều 51 BLHS, tổng hợp hình phạt đối với bản án số 33/2017HSPT ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ khoản 2 Điều 41 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại 01 chiếc mô tô hiệu

Exciter, màu xanh, BKS: 62P1- 154.43, số máy: 55P1-042066, số khung: 55P10BY042066, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bạch Hưng T.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại 01 xà beng có chiều dài 117cm, đường kính 03cm; 01 két sắt trọng lượng 160kg hiệu Japan loại 03 số cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Trung H.

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 42 BLHS, Điều 604, 605, 606, 608 BLDS đề nghị chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với những người bị hại, buộc Nguyễn Huy H phải bồi thường giá trị thiệt hại về tài sản cho anh Phạm Trung H, chị Bùi Thị N 62.000.000đ và bồi thường cho chị H'S14.000.000đ. Anh Bạch Hưng T, anh Hoàng Nam N có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập vấn đề xử lý.

Tại phiên toà các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Vào các ngày 16/12/2015 và ngày 05/8/2016, Nguyễn Huy H, lợi dụng dụng sơ hở trong việc trông coi quản lý của những người bị hại, bị cáo đã bí mật, lén lút chiếm đoạt tài sản gia đình anh Phạm Trung H, chị Bùi Thị N số tiền 12.000.000 đồng, 01 dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 06 chỉ, loại dây mắt xích, không có mặt dây chuyền; 01 vòng đeo tay bằng vàng 9999 loại dây mắc xích trọng lượng 5,5 chỉ, tại móc khóa vòng đeo tay có một mặt hình trái tim bằng vàng 9999; 01 nhẫn đeo tay vàng 9999 trọng lượng 2,5 chỉ, tại mặt nhẫn có đúc 01 bông hoa mai bằng vàng 9999; 01 đôi bông tai vàng Sài Gòn loại bông tai thẳng, tại mặt trước của đôi bông tai có hình bán nguyệt; 01 con chim nhồng, tổng số vàng có giá trị 47.500.000 đồng; chiếm đoạt của anh Bạch Hưng T 01 xe mô tô hiệu Exciter, màu

xanh, BKS: 62P1- 154.43 trị giá 23.100.000 đồng và chiếm đoạt của chị H'S 01 xe mô tô hiệu LIPAN màu xanh, đen, BKS: 48AF- 000.18, trị giá 12.800.000 đồng.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có 06 tiền án, do đó bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm; tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 95.400.000đ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 của BLHS.

Riêng đối với 01 dây chuyền 5,5 chỉ vàng có mặt dây chuyền bằng đá, bị cáo không thừa nhận đã lấy tài sản này. Người bị hại khai bị mất sợi dây chuyền này nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Nên không có cơ sở buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tài sản trên.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

c. Tái phạm nguy hiểm;

e. Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự chung tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong dư luận quần chúng nhân dân. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có 06 tiền án về các tội "Trộm cắp tài sản"; "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng"; "Trốn khỏi nơi giam" tuy nhiên bị cáo không chịu lấy đó làm bài học cho mình mà còn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên nhiều địa bàn khác nhau; sau khi thực hiện lần phạm tội này bị cáo còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C, tỉnh Đăk Nông. Bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm điểm o, p khoản 1 Điều 46 của BLHS, HĐXX sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Đối với hành vi mà bị cáo cùng đồng bọn phạm tội "Trộm cắp tài sản" trên địa bàn huyện C đã được Tòa án cấp phúc thẩm xét xử 05 năm 09 tháng tù tại bản án số: 33/2017/HSPT ngày 28/3/2017 của Tòa án tỉnh Đăk Nông, HĐXX xét thấy cần áp dụng Điều 51 BLHS, tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[5] Xét đề nghị về mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[6] Đối với đối tượng tên T, người mà nguyễn Huy H khai đã mua lại chiếc xe mô tô hiệu LIPAN, BKS: 48AF- 000.18, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả nên tách ra để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp nên chấp nhận.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* anh Phạm Trung H, chị Bùi Thị N có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh chị số tiền: 74.000.000đ bao gồm cả giá trị dây chuyền 5,5 chỉ mặt đá là 12.000.000đ.

Chị S yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe Li fan mà bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 14.000.000đ.

Anh Bạch Hưng T không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của những người bị hại, trừ giá trị sợi dây chuyền bị cáo không thừa nhận là 13.000.000đ. HĐXX xét thấy, đối với yêu cầu bồi thường của anh Hưng, chị Ngoan, không có cơ sở buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với chiếc dây chuyền mặt đá nên bị cáo không phải bồi thường giá trị sợi dây chuyền mặt đã theo giá trị mà người bị hại đưa ra là 13.000.000đ. Đối với các tài sản khác, xét thấy việc thỏa thuận giữa bị cáo và những người bị hại tại phiên tòa là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Trung H chị Bùi Thị N số tiền 61.000.000đ, bồi thường cho chị H` S số tiền 14.000.000đ.

Người bị hại anh Bạch Hưng T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng vụ án:* Đối với việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại 01 chiếc mô tôhiệu Exciter, màu xanh, BKS: 62P1- 154.43, số máy: 55P1-042066, số khung: 55P10BY042066, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bạch Hưng T; trả lại 01 xà beng có chiều dài 117cm, đường kính 03cm; 01 két sắt trọng lượng 160kg hiệu Japan loại 03 số cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Trung H là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Taurus, BKS: 48H1- 3898, mà Nguyễn Huy H đã chiếm đoạt trên địa bàn huyện Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã thông báo, chuyển nội dung vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ để điều tra theo thẩm quyền là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô hiệu LIPAN, BKS: 48AF- 000.18, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song chưa thu hồi được nên cần tách ra để tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp nên chấp nhận.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H (tên gọi khác Nguyễn Phi H) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c, e khoản 2 điều 138; các điểm o, p khoản 1 Điều 46 ; điểm g khoản 1 Điều 48 ; khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Huy H 05 (Năm) năm tù. Tổng hợp hình phạt 05 năm 09 tháng tù của bản án số 33/2017/HSPT ngày 28/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 10 (Mười) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/8/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 BLHS, Điều 606, 608 BLDS năm 2005.

Chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và những người bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải bồi thường cho anh Phạm Trung H và chị Bùi Thị N 61.000.000đ *(Sáu mươi mốt triệu đồng)*; bồi thường cho chị H`S 14.000.000đ *(Mười bốn triệu đồng)*.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Trung H và chị Bùi Thị N về việc buộc bị cáo Nguyễn Huy H bồi thường cho anh chị giá trị sợi dây chuyền mặt đá 5,5 chỉ vàng số tiền 13.000.000đ *(Mười ba triệu đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi

hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại 01 chiếc mô tô hiệu Exciter, màu xanh, BKS: 62P1- 154.43, số máy: 55P1-042066, số khung: 55P10BY042066, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Bạch Hưng T.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại 01 xà beng có chiều dài 117cm, đường kính 03cm; 01 két sắt trọng lượng 160kg hiệu Japan loại 03 số cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Trung H.

Về án phí: Áp dụng Điều 98; Điều 99 BLTTHS; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2017 về phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST và 3.750.000đ *(Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có mặt có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *Công an huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THA DS huyện Đắk Song;*
- *- Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

NGUYỄN THỊ HẢI ÂU